## **1. Bài thuyết trình Hội thi giáo viên giỏi Mầm non: Kinh nghiệm giáo dục trẻ 5 tuổi có ý thức bảo vệ môi trường”**

**THUYẾT TRÌNH:   
“KINH NGHIỆM GIÁO DỤC TRẺ 5 TUỔI CÓ Ý THỨC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”**

Giáo viên:...............

Đơn vị: Trường ..............

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Môi trường sống bao gồm các yếu tố tự nhiên, xã hội và vật chất nhân tạo bao quanh con người. Môi trường có tầm quan trọng đặc biệt đối với đời sống con người, sản xuất, sự tồn tại và sự phát triển kinh tế văn hoá của đất nước và của cá nhân.

Đối với môi trường Việt Nam hiện nay. Khí hậu ngày càng khắc nghiệt, mưa bão thất thường, nạn khai thác quá nhiều khiến suy thoái đất, nước, giảm nguồn tài nguyên gây nên nhiều hậu quả đau lòng cả về con người và của cải.

Giáo dục bảo vệ môi trường là quá trình hình thành và phát triển ở trẻ ý thức và những hiểu biết về môi trường, giúp trẻ có thái độ tích cực đối với môi trường xung quanh, đồng thời bước đầu hình thành những năng lực cần thiết để trẻ tham gia vào các hoạt động thực tế tìm hiểu và giữ gìn môi trường phù hợp với lứa tuổi.

Vậy giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non là rất quan trọng và có ý nghĩa to lớn góp phần đặt nền móng ban đầu cho việc hình thành nhân cách con người.

Bản thân tôi ý thức được vai trò trong công việc bảo vệ môi trường. Chính vì thế tôi đã băn khoăn phải làm thế nào để thực hiện tốt nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ 5 tuổi nói riêng. Cho nên tôi đã lựa chọn đề tài :”Kinh nghiệm giáo dục trẻ 5 tuổi có ý thức bảo vệ môi trường”.

**1. Thuận lợi:**

- Trường có hệ thống trường lớp khang trang, sạch đẹp, đạt chuẩn quy định. Có vườn hoa cây cảnh, vườn rau được trồng theo mùa, các công trình vệ sinh đảm bảo, xử lý các chất thải hợp lý nên góp phần tạo không khí trong lành, trường luôn xanh- sạch - đẹp. Đó là một trong những yếu tố đảm bảo sức khỏe cho trẻ và tạo cảm giác an toàn, niềm yêu thích đến lớp của trẻ.

- Hoạt động của lớp được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của ban giám hiệu, chuyên môn nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Lớp học rộng rãi, thoáng mát, có các góc được trang trí đẹp cho trẻ hoạt động và trải nghiệm, luôn được thay đổi nội dung theo từng chủ đề. Hầu hết các cháu học hứng thú và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường .

- Bản thân tôi có sức khỏe tốt, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn Đại học, có khá nhiều kinh nghiệm và vững vàng về chuyên môn

Nhiều năm liền được trực tiếp tham gia giảng dạy tại các lớp mẫu giáo nên tôi đã nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lí của trẻ và nội dung chương trình của trẻ 5 tuổi.

**2. Hạn chế:**

- Việc thiết kế, tổ chức lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các hoạt động cho trẻ còn ít, thiếu tính linh hoạt;

- Kĩ năng tuyên truyền của giáo viên vẫn chưa đồng đều nên công tác tuyên truyền giáo dục bảo vệ môi trường còn sơ sài, đôi khi thiếu thực tế, thông tin chưa được kịp thời dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Mức độ nhận thức về hành vi và thói quen về bảo vệ môi trường không đồng đều, một số trẻ vẫn có các hành vi như: vứt rác bừa bãi, đi vệ sinh không đúng nơi quy định, hay bẻ cành ngắt lá....

- Nhiều phụ huynh còn chưa quan tâm về việc giáo dục bảo vệ môi trường, chỉ chú trọng các môn học.

- Mặc dù nhà trường đã được đầu tư về cơ sở vật chất khá đầy đủ nhưng đối với nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ thì còn thiếu thốn, hệ thống xử lý rác thải chưa có**.**

**II. Các giải pháp thực hiện:**

**1. Nâng cao kiến thức về giáo dục bảo vệ môi trường.**

Để làm tốt việc dạy và học, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho trẻ thì bản thân người giáo viên trực tiếp dạy trẻ phải là người có kiến thức chuyên môn vững vàng, đặc biệt là nắm rõ các kiến thức về môi trường và giáo dục bảo vệ môi trường. Vì thế tôi đã không ngừng tìm hiểu, đọc các cuốn sách hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình, các chương trình giáo dục mầm non, các tài liệu có liên quan đến vấn đề giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

Tham gia các đợt tập huấn làm đồ chơi từ phế liệu, các lớp tập huấn chuyên đề về giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non; chuyên đề sữ dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả ; chuyên đề bảo vệ tài nguyên biển, đảo, học hỏi qua bạn bè, đồng nghiệp,...

Tìm hiểu về môi trường qua đài, tivi, mạng internet, qua đó tôi đã thu thập được một số tư liệu, tài liệu có liên quan đến vấn đến bảo vệ môi trường, nhằm nâng cao kiến thức về môi trường cho bản thân mà còn giúp trẻ hứng thú tham gia hoạt động và khắc sâu các kiến thức bảo vệ môi trường cho trẻ.

Dạo chơi/tham quan là một trong những hình thức cung cấp cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi kiến thức về bảo vệ môi trường đạt hiệu quả cao, bởi khi tham gia vào hoạt động này trẻ có cơ hội quan sát trực tiếp môi trường, các sự vật hiện tượng xung quanh trẻ. Từ đó giúp trẻ có những hiểu biết sơ đẳng về mối quan hệ giữa các sự vật hiện tượng xung quanh với con người trong môi trường sống. Vì thế tôi thường xuyên tổ chức cho trẻ dạo chơi tham quan cánh đồng lúa quê hương, vườn hoa, đài Tưởng niệm...Khi tham quan tôi trò chuyện với trẻ về cảnh quan, môi trường kết hợp giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường, không hái lá bẻ cành, không leo trèo nghịch ngợm...Từ đó hình thành ở trẻ tình yêu quê hương.

Tôi đã mạnh dạn tham mưu với ban giám hiệu nhà trường tổ chức những hoạt động ngoại khóa, như hoạt động mang tính tập thể để trẻ có cơ hội tham gia, làm

việc nhóm với các bạn và môi trường xung quanh.

Hình ảnh trẻ tham quan vườn hoa,vườn rau sạch

**2. Giáo dục bảo vệ môi trường thông qua các hoạt động trong ngày.**

Để làm tốt việc dạy và học, nâng cao nhận thức cũng như các hành vi bảo vệ môi trường cho trẻ tôi đã tiến hành lồng ghép các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày với hình thức ‘‘Học mà chơi, chơi mà học’’

**3. Đón trẻ**

Khi trẻ đến lớp tôi thường nhắc nhở trẻ cất đồ dùng cá nhân, giày dép gọn gàng đúng nơi quy định.

Bên cạnh đó tôi còn thường xuyên trò chuyện gợi hỏi trẻ, thông qua trò chuyện để giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường :

**Ví dụ:** + Sáng nay con có uống sữa không ?

+ Con vứt vỏ hộp sữa ở đâu?

Nếu như trẻ trả lời ‘‘Con vứt ở vệ đường’’ thì tôi nói với trẻ : Con không được vứt rác bừa bãi như thế sẽ làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe của mọi người mà phải bỏ rác vào thùng đúng nơi quy định.

Hay cho trẻ xem tranh ảnh, cô trò chuyện trao đổi với trẻ về môi trường các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường: Nhiều phương tiện giao thông cần động cơ để hoạt động, do vậy khi ô tô, xe máy chạy trên đường xả ra khí thải, khói, làm cho không khí bị ô nhiễm. Vì thế con người cần làm gì để không phải hít thở khói xe thải ra ? (Đi đường phải đeo khẩu trang, trồng nhiều cây xanh để không khí được trong sạch....).

**4. Hoạt động học.**

Hoạt động học là một hoạt động chính trong ngày của trẻ đòi hỏi cô giáo phải đầu tư nhiều về kiến thức cũng như sự chuẩn bị, trẻ phải tập trung sự chú ý để nắm được các kiến thức trong hoạt động này.

Vì thế cùng với việc dạy trẻ các kiến thức trong chủ đề tiết học, tôi còn lồng ghép các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua hoạt động này nhằm khác sâu kiến thức và ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ.

**Ví dụ**: Với tiết hoạt động học là KPKH ở chủ đề ‘‘Nước’’. Tôi cho trẻ quan sát video 2 dòng sông, cho trẻ so sánh và tôi đặt ra các câu hỏi :

+ Các con thấy dòng sông này như thế nào? (dòng sông rất đẹp)

+ Nước ở dòng sông ra sao? (Nước trong xanh)

+ Con người đã làm gì với dòng sông này? (Vứt rác, thải xác động vật xuống dòng sông...)

+ Vậy khi chúng ta vứt rác xuống nước thì nguồn nước sạch sẽ chuyển sang nguồn nước gì? vì sao?

+ Các con phải làm gì để bảo vệ nguồn nước sạch? (không vứt rác xuống hồ, không làm ô nhiễm nguồn nước

**Ví dụ :** Trong giờ KPKH ở đề tài : Một số loài hoa.

Trong tiết học tôi gợi hỏi trẻ : + Làm thế nào để có những bông hoa đẹp?

+ Khi ra chơi nếu có bạn nhờ con ra hái hoa thì con làm gì?

+ Nếu thấy bồn hoa có cỏ và sâu thì con làm như thế nào?

+ Hoa và cây xanh giúp ích gì cho chúng ta không ?

Từ những câu hỏi gợi mở đó trẻ sẽ có ý thức bảo vệ nguồn nước bảo vệ môi trường.

**5. Chơi ngoài trời.**

Hoạt động ngoài trời là hoạt động cần đảm bảo tính tích cực hoạt động của trẻ, làm giàu và cũng cố kiến thức cho trẻ về môi trường xung quanh, giáo dục cho trẻ những thói quen, hành vi của mình nơi công cộng.

Hay qua hoạt động lao động giúp trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, biết làm những công việc đơn giản phục vụ bản thân, biết cùng nhau giữ gìn vệ sinh chung, dọn dẹp sân vườn, trang trí lớp học...

Qua hoạt động tôi cho trẻ được quan sát cây cối, các loại hoa, loại rau,.... qua đây giáo dục cho trẻ biết gieo hạt, chăm sóc và bảo vệ cây, không hái hoa, bẻ cành,....

**Ví dụ:** Tôi cho trẻ đi tham quan vườn rau, tôi trò chuyện với trẻ :

+ Làm thế nào để chúng ta có rau ăn hằng ngày? (Phải trồng rau, chăm sóc cây).

+ Nếu chúng ta không tưới nước nhổ cỏ cho rau thì chuyện gì sẽ xảy ra ? Vì sao ? (Rau sẽ bị chết...)

+ Thế hôm nay các con sẽ chăm sóc vườn rau như thế nào? ( Nhổ cỏ, bắt sâu..)

Hay tôi tổ chức cho trẻ dạo chơi tham quan vườn trường và cho trẻ nhặt lá vàng trên sân, sau đó tôi hướng dẫn trẻ xếp hình các con vật: con sâu, con bướm, con trâu...bằng lá cây khô. Nhờ thế tận dụng được nguồn nguyên liệu tự nhiên, vừa tạo ra những con vật, đồ chơi đẹp, hấp dẫn cho trẻ chơi.

Như vậy, khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời kiến thức sẽ được khắc sâu, trẻ học mà không biết mình đang học. Qua đó, giúp trẻ có ý thức và các hành vi bảo vệ cây xanh cũng như môi trường xung quanh ngày một ‘‘xanh - sạch - đẹp’’ hơn.

**d. Thông qua tổ chức giờ ăn:**

Trước giờ ăn tôi hướng dẫn trẻ kê bàn ngay ngắn, biết lấy đĩa đựng cơm thừa, cơm rơi vãi, và khăn ướt để lau miệng.

Tôi thường hướng dẫn và nhắc nhở trẻ rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch trước khi ăn. Khi trẻ rửa tay tôi gợi hỏi trẻ cách làm thế nào để tiết kiệm nước (Vặn vòi nước vừa phải, không làm vung bẩn nước ra ngoài…).

Ngoài các hoạt động trong ngày thì tôi còn giáo dục trẻ bảo vệ môi trường ở mọi nơi, mọi lúc tôi cho trẻ thực hành trải nghiệm một số hành vi bảo vệ môi trường, bằng cách rèn kĩ năng thói quen cho trẻ.

**3. Thông qua hoạt động nêu gương**

Đặc điểm của trẻ mầm non là rất thích được khen ngợi, tuyên dương. Vì thế hoạt động nêu gương là một hoạt động giúp tôi thực hiện nhiệm vụ giáo dục bảo vệ môi trường hiệu quả nhất. Thông qua hoạt động này trẻ ý thức bảo vệ môi trường một cách tích cực.

Tôi thường tổ chức hoạt động nêu gương cho trẻ vào cuối mỗi buổi chiều, trong buổi nêu gương tôi cho trẻ kể những việc đã làm được như: Biết cất dọn đồ dùng gọn gàng đúng nơi quy định, biết kê bàn ăn, nhặt rác bỏ vào thùng,….Khi trẻ đã kể ra những việc mà mình đã làm được tôi đã tuyên dương trẻ, khích lệ trẻ kịp thời và cho trẻ cắm cờ thi đua. Tôi tích cực chú trọng đến việc tuyên dương trẻ thực hiện được các hành vi bảo vệ môi trường: nhặt rác bỏ vào thùng, chăm sóc cây, tiết kiệm điện nước…..

**Ví dụ:** Trong tuần cô thấy lớp ta có rất nhiều bạn xứng đáng được tuyên dương và nhận phiếu bé ngoan...Ngoài những bạn được tuyên dương cô thấy có những bạn đã có những hành vi tốt biết bảo vệ môi trường như: Nhặt rác bỏ vào nơi quy định,tắt nước khi không sử dụng, nhắc nhở bạn không ngắt hoa bẻ cành ở bồn hoa...đó là những hành vi tốt và đáng được các con học tập.

Chính vì vậy trẻ rất hứng thú và tích cực phấn đấu làm việc, giữ gìn vệ sinh trong những lần tiếp theo để được cô khen. Do đó dần dần đã tạo cho trẻ thói quen và ý thức bảo vệ môi trường trong cuộc sống hành ngày.

**4. Tổ chức hướng dẫn trẻ thực hiện**

Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường qua lời nói chưa đủ mà còn phải giáo dục trẻ qua những hành vi, việc làm cụ thể. Vì thế ngay từ đầu năm học tôi đã xây dựng kế hoạch mỗi tháng 4 ngày tổ chức ngày vì môi trường.

Để thực hiện nội dung này thì tôi thường tổ chức cho trẻ lao động tập thể như:

- Nhặt rác bỏ vào thùng, không vứt rác bừa bãi, không bẻ cành ngắt lá….

- Cắt cử trực nhật.

- Sắp xếp lau dọn đồ dùng đồ chơi trong lớp.

Thường vào các buổi chiều thứ 6 hằng tuần, tôi cho trẻ lao động và dọn vệ sinh xung quanh trường lớp như: Nhặt rác ở các khu vực xung quanh trường; Lau đồ dùng đồ chơi trong lớp; sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.

Cụ thể tôi phân công bố trí trẻ như sau:

+ Tổ hoa xanh: Lau đồ dùng, đồ chơi, các giá để đồ chơi trong lớp.

+ Tổ hoa đỏ: sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.

+ Tổ hoa vàng: Thu gom rác ở các khu vực xung quanh trường (Nhặt rác, giấy vụn, vỏ hộp sữa, lá khô bỏ vào thùng đúng nơi quy định).

Hoặc cùng cô tham gia trồng cây xanh, chăm sóc vườn hoa

Cung cấp cho trẻ những kiến thức cần thiết về môi trường sống, hoạt động tích cực với môi trường. Trong quá trình dạy học tôi chú ý để trẻ đồng thời được rèn luyện các kĩ năng nhận thức bằng cách đặt câu hỏi mở, dẫn dắt hướng dẫn cho trẻ tư duy, tạo các tình huống nhận thức;

Đồng thời tôi giới thiệu cho trẻ những hành vi đúng sai của con người đối với môi trường.

**5. Biện pháp tuyên truyền, vận động phụ huynh cùng tham gia giáo dục trẻ bảo vệ môi trường:**

Phụ huynh là người gần trẻ nhất, hiểu được sở thích và các đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ, giáo dục trẻ có hiệu quả nhất. Chính vì vậy nên tôi đã tuyên truyền với phụ huynh các kiến thức về môi trường và sự ô nhiễm môi trường, tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường bằng nhiều cách khác nhau:

Qua các buổi đón trả trẻ tôi nhắc nhở phụ huynh thường xuyên giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, nhắc nhở phụ huynh để xe đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi.

Ngoài ra tôi còn tuyên truyền với phụ huynh ở nhà nên mua sắm dụng cụ vệ sinh như thùng đựng rác để tạo thói quen bỏ rác vào thùng, rèn các thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh nhà cửa sạch sẽ, sắp xếp đồ dung gọn gàng ngăn nắp.

Đồng thời tôi còn cho phụ huynh nhìn thấy con em mình được chơi những trò chơi được làm từ các nguyên vật liệu phế thải sẵn có thiên nhiên.Xây dựng góc tuyên truyền ở ngoài cửa lớp các tranh ảnh về nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ như: Các khu vực ô nhiễm môi trường, các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, nạn chặt phá rừng để phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

Vào các buổi họp phụ huynh ngoài việc trao đổi về công việc của lớp, tình hình của trẻ tôi còn trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của việc giáo dục trẻ bảo vệ môi trường. Tuyên truyền phụ huynh rèn nề nếp cho trẻ ở nhà như giữ vệ sinh nhà ở sạch sẽ, thường xuyên tắm gội, …cùng bố mẹ tham gia chăm sóc bảo vệ cây cối trong vườn,….

Bên cạnh đó, để giảm bớt số lượng rác thải ra môi trường, đồng thời tận dụng được các phế liệu để làm đồ chơi phục vụ cho việc học của trẻ, tôi đã vận động phụ huynh thu gom các phế liệu từ nhà: vỏ bia, hộp bánh, chai dầu gội, các loại sách báo cũ…mang đến để tôi và trẻ có thêm nguồn vật liệu làm đồ dùng đồ chơi. Vì thế trong năm học vừa qua lớp tôi đã làm được rất nhiều đồ chơi phục vụ cho việc dạy và học của trẻ. Vận động phụ huynh sưu tầm thêm tranh ảnh bảo vệ môi trường để làm phong phú thêm góc tuyên truyền của lớp.

Ngoài ra trong năm học vừa qua, ngoài các ngày công lao động do trường quy định thì tôi còn vận động được phụ huyng lớp tôi ủng hộ thêm một ngày công lao động dọn vệ sinh xung quanh trường lớp, trổng rau trong vườn trường, góp đá, cát, xi măng và ngày công để xây dựng hố rác cho trường, tích cực cùng cô tham gia ngày hội vì môi trường, góp phần xây dựng trường học ngày một “ Xanh- sạch đẹp” hơn.

**III. Kết quả đạt được:**

**\* Đối với giáo viên:**

Hiểu rõ được bản chất và tầm quan trọng của việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ 5 tuổi.

Giúp giáo viên có những hiểu biết và nắm bắt được những kiến thức, kĩ năng trong việc giáo dục và hình thành cho trẻ ý thức, thói quen bảo vệ môi trường.

**\* Đối với trẻ:**

Trẻ khỏe mạnh, mạnh dạn, tự tin, có ý thức tham gia vào các hoạt động của lớp, của trường, có những kiến thức và kĩ năng cơ bản cho việc bảo vệ môi trường, có ý thức tự phục vụ bản thân, tự làm một số việc vừa sức, chấp hành tốt nội quy, quy định của lớp.

Trẻ yêu thiên thiên, thích được hoạt động và hòa mình cùng thiên nhiên, có những hiểu biết sơ đẳng về môi trường, có sự quan tâm phù hợp về môi trường với lứa tuổi, được thể hiện qua những hình thức, thái độ hành vi của trẻ đối với môi trường xung quanh, trẻ biết sống gần gũi thân thiện với môi trường..

**\* Đối với phụ huynh:**

- Phụ huynh thấy được tầm quan trọng của môi trường trong và ngoài nhóm lớp đối với việc tổ chức các hoạt động cho trẻ, môi trường có ảnh hưởng trự tiếp đến sự phát triển của trẻ.

- Tích cực hỗ trợ giáo viên và trẻ trong các hoạt động trải nghiệm của nhóm,lớp.

**Bài học kinh nghiệm**

Có được kết quả trên tôi đã rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

-Bản thân cô giáo luôn phải tìm tòi, linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới hình thức tổ chức giáo dục trẻ, trang trí nhóm lớp và tạo môi trường cho trẻ hoạt động.

-Luôn có ý thức nâng cao kiến thức về giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi.

Thông qua các hoạt động trong ngày và đặc biệt là hoạt động nêu gương để hướng trẻ đến gần hơn với tình yêu thiên nhiên và các hoạt động có ích để bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường.

- Tổ chức tốt cho trẻ hoạt động sưu tầm nguyên vật liệu với rèn luyện cho trẻ kỹ năng tạo hình. Xây dựng được mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên và giáo viên, giáo viên và trẻ; đoàn kết, gắn bó với phụ huynh trong việc tuyên truyền phối hợp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và hỗ trợ lớp về vật chất cũng như tinh thần trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Làm tốt công tác tuyên truyền để cha mẹ/người chăm sóc trẻ hiểu việc giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ môi trường là một việc làm rất cần thiết đối với trẻ.

**Kiến nghị**

- Mua sắm thêm tài liệu có nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, các đồ dùng, dụng cụ vệ sinh như thùng đựng rác có nắp đậy, tu bổ lại hệ thống nhà vệ sinh, khu xử lí rác thải, và hệ thống cấp thoát nước đảm bảo hơn.

- Tổ chức các phong trào thi đua bảo vệ môi trường giữa các khối, lớp....

Trên đây là một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ lớp 5 tuổi B. Rất mong nhận được sự bổ sung, góp ý của các bạn đồng nghiệp để tôi hoàn thiện hơn trong quá trình thực hiện chuyên môn của mình.

Xin chân thành cảm ơn!

## 2. Bài thuyết trình Biện pháp gây hứng thú cho trẻ 4-5 tuổi qua hoạt động học

Kính thưa:

- Ban tổ chức!

- Thưa Ban giám khảo!

Hôm nay tôi rất vinh dự được tham gia thuyết trình trong hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Huyện năm học 20....-20..., với “Biện pháp gây hứng thú cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi qua hoạt động học”.

Kính thưa ban giám khảo!

Hoạt động học là một trong những giờ sinh hoạt một ngày của cô và cháu ở trường. Qua hoạt động học sẽ giúp trẻ có thêm một số kiến thức mới về sự vật, hiện tượng xung quanh và kỹ năng cần thiết. Nhưng trẻ của lớp còn hiếu động không chịu ngồi yên, hay đùa nghịch, nói tự do không tập trung chú ý, nên tôi nghĩ việc gây hứng thú cho trẻ trong hoạt động học là rất quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Năm học 20....-20..., được sự phân công của lãnh đạo nhà trường, bản thân phụ trách lớp Mẫu giáo 4-5 tuổi. 1 với 28 trẻ . Trong quá trình tổ chức hoạt động học cho trẻ thì bản thân tôi có những thuận lợi như sau:

**\* Thuận lợi:**

- Lãnh đạo nhà trường luôn tạo điều kiện về cơ sở vật chất và đồ dùng phục vụ cho trẻ trong hoạt động học .

- Một số trẻ ở lớp mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động.

- Được sự quan tâm của các bậc phụ huynh về cách giáo dục trẻ và luôn hỗ trợ những nguyên vật liệu để làm đồ dùng, đồ chơi.

Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi, tôi còn gặp một số khó khăn trong quá trình thực hiện.

**\* Khó khăn**

- Trong lớp còn có trẻ nhút nhát không tham gia hoạt động cùng các bạn. Lớp có nhiều trẻ hiếu động, khả năng tập trung chú ý thấp.

- Một vài trẻ chưa học qua lớp 3- 4 tuổi, trẻ chưa có nền nếp khi tham gia hoạt động học.

Với những thuận lợi và khó khăn trên, để tổ chức tốt hoạt động học cho trẻ có hiệu quả, bản thân tôi thực hiện biện pháp gây hứng thú cho trẻ qua các hoạt động học như sau:

Nghệ thuật tạo hứng thú cho trẻ trong hoạt động học vừa dễ lại vừa khó. Vì trẻ rất thích những điều mới lạ nhưng dễ chán với những gì quen thuộc. Cho nên, tôi luôn suy nghĩ thay đổi một số hình thức trong hoạt động học để thu hút sự chú ý của trẻ , tạo không khí giờ học trở nên hào hứng, sôi nổi, không gò bó mà vẫn đạt kết quả cao. Cụ thể:

**1. Gây hứng thú cho trẻ thông qua đồ dùng, đồ chơi, vật thật**

Lên 4 tuổi tư duy trực quan hình tượng của trẻ vẫn còn, nên tôi đã sáng tạo làm nhiều loại đồ dùng, đồ chơi bằng những nguyên vật liệu phù hợp với từng nội dung hoạt động để gây hứng thú cho trẻ, giúp trẻ có những ấn tượng tốt về đồ vật, sự vật đó ngay từ ban đầu hoạt động học.

Ví dụ:

- Trong hoạt động kể chuyện: Tôi dùng bìa cứng, giấy màu, xốp, hộp, chai nhựa, vải, len, các hột hạt tạo thành những nhân vật rối que, rối tay để làm đồ dùng trực quan gây hứng thú cho trẻ.

Chẳng hạn với câu chuyện “Thỏ ngoan” tôi dùng vải vụn, bông gòn, hột hạt tạo những nhân vật rối như Thỏ, Cáo, Bác Gấu để cho trẻ đoán câu chuyện cô sắp kể, từ đó trẻ sẽ chú ý lắng nghe câu chuyện cô sắp kể với các nhân vật đó.

- Trong hoạt động môi trường xung quanh “Tìm hiểu vật nuôi trong gia đình”

Tôi sử dụng con vịt thật, cho trẻ nghe tiếng kêu và đoán tên con vịt. Sau đó tôi cho trẻ xem con vịt và cùng trò chuyện.

Cũng với đồ dùng tự tạo đó tôi chú ý đến việc sử dụng giới thiệu cho trẻ bằng nhiều hình thức khác nhau để gây hứng thú cho trẻ.

Ví dụ:

- Trong hoạt động thể dục: Tôi dùng quả bóng, kẽm lông, vải nỉ làm mũ kiến, tôi cho trẻ đội làm những chú kiến nhảy vũ điệu Kiến, trẻ rất thích ngay từ đầu hoạt động.

- Trong hoạt động tạo hình: Với đề tài “Những chiếc vòng xinh” tôi cho trẻ chuyền tay nhau những chiếc vòng làm bằng lá dừa, lá mì trẻ rất thích và từ đó trẻ sáng tạo hơn trong làm ra sản phẩm.

**2. Gây hứng thú thông qua trò chơi**

Để tránh tình trạng trẻ bị nhàm chán, mệt mỏi trong hoạt động, tôi luôn tổ chức đan xen các trò chơi để nhằm thay đổi giữa trạng thái động và tĩnh cho trẻ. Từ nội dung của hoạt động, tôi chuyển sang trò chơi một cách nhẹ nhàng để thông qua chơi mà trẻ học. Hay thông qua chơi trẻ sẽ được cảm giác thoải mái để tiếp tục tham gia hoạt động.

Ví dụ:

- Trong kể chuyện “Quả trứng” tôi cho trẻ đội mũ vịt chơi trò chơi “Chuyển trứng vào ổ”. Sau khi chuyển hết trứng, cô mời các chú vịt đi ngủ. Trẻ ngồi nhắm mắt lại. Cô ra hiệu lệnh trời sáng, trẻ mở mắt ra. Cô nói cho trẻ biết sau một đêm số trứng của trẻ chuyển về đã nở ra những chú vịt con rất xinh xắn(cô làm những chú vịt bằng hũ sữa chua) và tặng những con vịt đó cho trẻ. Sau đó, cô cho trẻ chơi với những chú vịt đó bằng những trò chơi khác nhau như xây chuồng vịt, nặn thức ăn cho vịt,… trẻ rất thích thú và tích cực tham gia vào hoạt.

- Trong hoạt động tìm hiểu các con vật: Sử dụng trò chơi như: Đối đáp về tiếng kêu các con vật (cô nêu tên con vật, trẻ làm tiếng kêu và mô phỏng dáng đi điệu bộ của con vật tương ứng). Sau đó, cô cùng trẻ trò chuyện về các con vật.

- Trong hoạt động âm nhạc: Đề tài “Hát: Đàn gà trong sân”, sau khi trẻ thuộc bài hát, cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi âm nhạc bằng cách nghe giai điệu phát ra từ chú gà trống và đoán tên bài hát, chích bong bóng tìm yêu cầu của trò chơi âm nhạc,...

- Trong hoạt động thể dục: cho cả lớp chơi: Bóng lăn, trẻ vừa chơi vừa mô phỏng quả bóng lăn về hai hàng ngang bên phải- trái (thay vì cô yêu cầu trẻ về hai đội bạn trai, bạn gái).

Hay tôi sử dụng một số trò chơi nhỏ như “Trời tối, trời sáng”, “Úm ba la”,… để gây sự bất ngờ cho trẻ xem một vật nào đó.

Như vậy có rất nhiều trò chơi để gây hứng thú nhưng tùy theo hoạt động học mà tôi vận dụng một cách sáng tạo để luôn đem lại hứng thú cho trẻ.

**3. Gây hứng thú thông qua sử dụng âm nhạc, thơ, vè, kể chuyện**

Âm nhạc là hoạt động thường mang tính vui tươi, nhí nhảnh, mang lại sự hứng thú cho trẻ rất cao. Vì vậy, tôi thường dùng âm nhạc vào hoạt động học để gây hứng thú cho trẻ.

- Ví dụ: Chủ đề “Trường mầm non” tôi cho trẻ hát và vận động bài hát “Vui đến trường”, sau đó cùng trò chuyện với trẻ về trường mầm non. Hay học đếm đến 5, cô cho trẻ hát bài hát “Tập đếm”.

Để tạo sự mới lạ, tôi sáng tác một số bài hát dựa trên lời bài hát có sẵn để gây hứng thú cho trẻ.

-Ví dụ: Hoạt động tìm hiểu về quả, sau khi chơi trò chơi hái quả cô cho trẻ hát theo giai điệu bài hát: “Lý kéo chài” để chuyển hoạt động.

“Đã đến rồi khu vườn cây trái, chúng mình ơi thăm bác nông dân. Tình tang tang tình tính tang. Giúp bác nông dân cùng nhau hái quả để đem về nhà. Ơi hò là hò ơi!”

Sử dụng bài thơ, bài vè, câu chuyện có liên quan đến hoạt động học tạo cho trẻ được nhiều hứng thú.

- Chẳng hạn như ở hoạt động “Tìm hiểu những con côn trùng” đầu tiên trò chuyện về con muỗi, tiếp theo là trò chuyện về con kiến, nhưng nếu để trẻ ngồi một chỗ trò chuyện từ con vật này sang con vật khác thì trẻ rất dễ nhàm chán, không hứng thú vào hoạt động nữa nên tôi cho trẻ đứng lên làm đàn kiến và cùng đọc bài đồng dao về con kiến để di chuyển đến mô hình đàn kiến trẻ rất thích. Hay sau khi cung cấp kiến thức xong, tôi cho cả lớp cùng đọc bài thơ tự sáng tác để về 3 đội thi đua. Nội dung bài thơ như sau:

Kiến xanh, kiến đỏ  
Kiến cam, kiến vàng  
Đi lại từng đàn  
Kiếm được mồi ngon  
Cùng tha về tổ

Hay trong hoạt động làm quen với toán: Cho trẻ đọc bài vè về quả, sau đó cho trẻ lên tìm những loại quả có trong bài vè và đếm số lượng.

Hay trong hoạt động tìm hiểu về nghề trồng lúa: Kể cho trẻ nghe câu chuyện sự tích hạt lúa, sau đó cùng trẻ tìm hiểu về nghề trồng lúa.

**4. Gây hứng thú thông qua sử dụng tình huống**

Để mở đầu cho hoạt động, tạo được hứng thú cho trẻ, tôi dựa vào nội dung yêu cầu để sử dụng những hình thức kích thích trẻ suy nghĩ, phán đoán và có nhu cầu muốn được tìm hiểu, khám phá. Sử dụng tình huống có vấn đề là đưa ra tình huống có vấn đề và gợi ý để trẻ tìm ra cách giải quyết. Trẻ có thể đưa ra nhiều phương án khác nhau, cô và trẻ cùng thử thực hiện và chọn cách giải quyết hiệu quả nhất.

Chẳng hạn ở hoạt động “Tìm hiểu về gió”, tôi tắt hết quạt, đóng cửa sổ, cô và trẻ cùng chơi trò chơi: Bay thấp- bay cao. Rồi cô gợi hỏi trẻ:

+ Con cảm thấy không khí của lớp như thế nào?

+ Muốn mát mình phải làm sao?

Rồi cô và trẻ thử mở cửa sổ, dùng quạt giấy, lấy khăn ướt lau mặt,… Sau đó, cả lớp cùng thử mở quạt máy. Cô hỏi trẻ chọn cách nào là mát nhất.

- Hay tình huống: Cô ra vườn hái một số loại trái cây, yêu cầu trẻ tìm ra những loại trái cây có đặc điểm giống nhau (Hoạt động tìm hiểu về loại trái cây nhiều hạt), gà mái mẹ lạc mất trứng, nhờ lớp tìm giúp 4 quả trứng mang về ổ (Hoạt động: Đếm đến 4. Nhận biết chữ số 4),...

Sau thời gian áp dụng “Biện pháp gây hứng thú cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi qua các hoạt động học”, tôi đạt được một số kết quả như sau:

**\* Đối với giáo viên:**

- Tôi có thêm kinh nghiệm hơn trong việc gây hứng thú cho trẻ trong hoạt động học.

- Các hoạt động học đạt hiệu quả và thu hút trẻ tham gia tích cực hơn.

\* Đối với trẻ:

- Trẻ tập trung vào giờ học nhiều hơn, tiếp thu nhanh kiến thức mới và có những kỹ năng cần thiết.

Tóm lại để hoạt động học có hiệu quả, trẻ trung chú ý vào hoạt động, theo bản thân tôi cần phải:

- Có hiểu biết đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, khả năng, nhu cầu của trẻ để có phương pháp giáo dục thích hợp.

- Tạo môi trường hoạt động phong phú. Sử dụng nguyên vật liệu, đồ dùng đồ chơi một cách có hiệu quả. Tổ chức hoạt động một cách nhẹ nhàng, kết hợp nội dung kiến thức của chủ đề với các hình thức tổ chức khoa học, hợp lý để thu hút trẻ tham gia tích cực.

Kính thưa Ban tổ chức, ban giám khảo!

Tôi vừa trình bày xong bài thuyết trình: “Biện pháp gây hứng thú cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi qua các hoạt động học”.

Cuối cùng xin kính chúc Ban tổ chức, ban giám khảo luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Hội thi thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

## 3. Bài thuyết trình biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 - 5 tuổi

Kính thưa:

Ban tổ chức!

Thưa Ban giám khảo!

Hôm nay tôi rất vinh dự được tham gia thuyết trình trong hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Huyện năm học ..., với “Biện pháp gây hứng thú cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi qua hoạt động học”.

Kính thưa ban giám khảo!

Giáo dục kỹ năng sống là rất quan trọng và cần thiết cho trẻ nhỏ. Giáo dục kỹ năng sống giúp cho trẻ phát triển nhân cách, thể chất, tình cảm, giao tiếp, ngôn ngữ, tư duy một cách toàn diện, là nền tảng để trẻ tự tin bước vào giai đoạn tiểu học.

– Về thể chất: giáo dục kỹ năng sống giúp cho trẻ tăng cường thể chất, sự kiên trì, bền bỉ, tháo vát… thông qua các bài học và các hoạt động vận động trong quá trình dạy kỹ năng sống. Trẻ sẽ được rèn luyện sự dẻo dai, khéo léo, kiên trì, giúp cho trẻ nhanh thích ứng với các điều kiện sống thay đổi.

– Về tình cảm: giáo dục kỹ năng sống giúp trẻ biết lắng nghe, chia sẻ, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, biết ơn công lao của cha mẹ.

– Về giao tiếp-ngôn ngữ: giáo dục kỹ năng sống cho trẻ giúp trẻ tự tin, giao tiếp hiệu quả, đặc biệt rèn luyện cho trẻ biết lắng nghe, nói chuyện lễ phép, hòa nhã.

– Về nhận thức: giáo dục kỹ năng sống giúp cho trẻ có một nền tảng kiến thức, ham mê hiểu biết, khám phá, xây dựng cho trẻ niềm ham mê học tập suốt đời.

– Giáo dục kỹ năng sống giúp trẻ có bước đệm chuẩn bị sẵn sàng cho giai đoạn tiểu học: việc giáo dục kỹ năng sống từ sớm giúp trẻ có khả năng thích nghi với sự thay đổi môi trường sống, khả năng hòa nhập nhanh, giúp trẻ tự tin bước vào lớp 1.

Những kỹ năng cần dạy cho trẻ mầm non không chỉ giúp trẻ có khả năng thích nghi tốt. Mà còn giúp bé rèn luyện tính tự giác, tự lập từ nhỏ trẻ thể hiện cá tính của bản thân mạnh mẽ nhất. Các bé sẽ cảm thấy tò mò với mọi thứ và sẽ rất cố gắng để học hỏi những điều mới mẻ. Vì vậy đây là thời điểm thích hợp nhất để các bậc cha mẹ cũng như thầy cô rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho bé.

**\*Thuận lợi:**

Trường có điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị tương đối đầy đủ theo quy định cho các độ tuổi.

Trẻ được phân chia học theo độ tuổi 100% và được thực hiện chương trình Giáo dục mầm non.

Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, luôn năng nổ, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có nhiều kỹ năng tốt để hướng dẫn trẻ trong quá trình học tập.

Phụ huynh có hiểu biết về Giáo dục mầm non và rất quan tâm đến công tác chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

**\*Khó khăn:**

Số học sinh tương đối đông, vượt chỉ tiêu biên chế số trẻ/lớp đối với các độ tuổi.

Học sinh đa số được phụ huynh nuông chiều quá mức nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục các kỹ năng sống cho trẻ.

Một số phụ huynh chỉ quan tâm đến việc học văn hoá của con mà không quan tâm đến việc dạy các kỹ năng sống cho trẻ nên một số trẻ rất ương bướng và khó bảo.

\* Khảo sát thực trạng chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi ở trường trước khi thực hiện đề tài:

Hiện nay, trong các nhà trường đã chú trọng việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các hoạt động hàng ngày dưới nhiều hình thức, đưa lồng ghép vào các hoạt động là cơ sở giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những kỹ năng sống tích cực trong trẻ. Tuy nhiên, ở một số giáo viên chưa thực sự quan tâm tới việc giáo dục rèn kĩ năng sống cho trẻ, chưa hiểu nhiều về nội dung phải dạy trẻ lứa tuổi mầm non những kỹ năng sống cơ bản nào, chưa biết vận dụng từ những kế hoạch định hướng chung để rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ mầm non.

Đối với trẻ, vào đầu năm học nề nếp, kĩ năng sống còn hạn chế. Vì vậy giáo viên thường tập trung lo lắng cho những trẻ có vấn đề về hành vi và khả năng tập trung. Đơn giản là vì những trẻ này thường không có khả năng chờ đến lượt, không biết chú ý lắng nghe và làm việc theo nhóm, điều này làm cho trẻ không thể tập trung lĩnh hội những điều cô giáo dạy! Vì vậy, giáo viên phải mất rất nhiều thời gian vào đầu năm học để giúp trẻ có được những kỹ năng sống cơ bản ở trường mầm non.

Các biện pháp thực hiện giáo dục kỹ năng sống cần thiết cho trẻ 4-5 tuổi

Biện pháp 1: Lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các tháng.

Biện pháp 2: Giáo dục kỹ năng sống qua bài tập tình huống tại trường mầm non

Biện pháp 3: Phát triển các kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi.

Biện pháp 4: Sưu tầm những bài thơ , câu chuyện về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là một việc làm hết sức quan trọng và cần thiết. Điều đó giúp cho trẻ tự tin, chủ động xử lý linh hoạt các tình huống trong cuộc sống, trẻ được bắt đầu làm quen với các kỹ năng như giao tiếp, thích nghi, khám phá thế giới xung quanh, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, kỹ năng tạo niềm vui, tự bảo mình, kỹ năng làm việc nhóm, và kỹ năng tự quyết một số tình huống phù hợp với lứa tuổi. Vì vậy, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong trường mầm non có một ý nghĩa rất lớn trong sự hình thành con người của trẻ sau này.

Kính thưa Ban tổ chức, ban giám khảo!

Tôi vừa trình bày xong bài thuyết trình: “Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong trường mầm non”.

Cuối cùng xin kính chúc Ban tổ chức, ban giám khảo luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Hội thi thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

## 4. Bài thuyết trình biện pháp dạy trẻ 24 -36 tháng tuổi quan tâm và yêu thương mọi người

**I. Cơ sở lí luận:**

Như chúng ta biết:"Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". Trẻ em chính là niềm vui, niềm hạnh phúc, niềm hi vọng của mỗi gia đình và toàn xã hội.

Làm tốt việc chăm sóc giáo dục trẻ em ngay từ lứa tuổi mầm non là một sự khởi đầu hết sức quan trọng và cần thiết hình thành nhân cách cho trẻ để sau này trẻ trở thành những người công dân tốt - thế hệ tương lai của đất nước.

Như chúng ta biết nhân cách của trẻ không phải ngẫu nhiên mà có. Nó được hình thành trên cơ sở nền tảng của giáo dục. Là một giáo viên có nhiều năm kinh nghiệm trong nghề tôi luôn băn khoăn làm thế nào để có thể giáo dục các bé biết yêu thương, đoàn kết, quan tâm, chia sẻ với bạn bè, người thân và mọi người xung quanh. Và đó là lý do tôi chọn bài thuyết trình về: "Một số biện pháp dạy trẻ 24 -36 tháng tuổi quan tâm và yêu thương mọi người xung quanh".

**II. Biện pháp thực hiện:**

Biện pháp 1: Khảo sát

Tôi tiến hành khảo sát trẻ như sau:

- Thông qua hoạt động vui chơi, chơi ở các góc, tôi bao quát, quan sát trẻ chơi sau đó ghi chép lại một cách cẩn thận, tỉ mỉ xem trong khi chơi trẻ có tranh giành đồ chơi với bạn không, biết nhường bạn hay chưa, trẻ đã biết chơi đoàn kết cùng các bạn chưa, trẻ có biết phối hợp cùng bạn trong lúc chơi không?

- Thông qua giờ đón trả trẻ, các giờ hoạt động trong ngày trẻ chơi cùng bạn, tôi quan sát trẻ sau đó ghi chép lại những thái độ, cách bộc lộ cảm xúc của trẻ với bố mẹ, cô giáo và các bạn.

\* VD: Tôi cho trẻ quan sát một đoạn video về câu chuyện ‘‘Đôi bạn nhỏ” và đàm thoại với trẻ:

+ Các con vừa xem gì?

+ Con thấy bạn gà và bạn vịt trong đoạn băng đang làm gì?

+ Điều gì xảy ra khi bạn gà bị cáo đuổi bắt?

=> GD trẻ biết quan tâm, giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn

- Trong giờ đón trẻ tôi trò chuyện cùng trẻ:

+ Ở nhà các con biết làm những công việc gì để giúp đỡ bố mẹ?

+ Để bố mẹ vui lòng thì con thường làm gì?

+ Con cảm thấy thế nào khi được bố mẹ khen?

Như vậy, việc giúp trẻ hiểu được tầm quan trọng của việc biết yêu thương và chia sẻ là điều không thể thiếu được trong quá trình giáo dục trẻ phát triển toàn diện về nhân cách cho trẻ mầm non.

Biện pháp 2: Giáo dục trẻ biết yêu thương và quan tâm trên hoạt động học:

Thời gian cho mỗi hoạt động học của trẻ nhà trẻ là từ 15- 20 phút nên nội dung tích hợp trong mỗi bài giảng còn hạn chế, chưa có tác dụng khơi gợi cảm xúc và kích thích mong muốn thể hiện tình cảm ở trẻ. Vì vậy tôi đã thiết kế giáo án nhằm dạy trẻ biết quan tâm và yêu thương với mọi người.

Giáo án: Nhận biết tập nói

Giáo án: Dạy trẻ biết chia sẻ yêu thương.

Đề tài: : Bản thân và gia đình thân yêu

\* Mục đích- yêu cầu:

- Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, trí tưởng tượng, trẻ hiểu chia sẻ là niềm vui.

- Trẻ biết tên các thành viên trong gia đình

- Trẻ biết yêu mến những người thân trong gia đình.

Qua bài học trẻ biết quan tâm yêu thương không chỉ với bạn bè và mọi người xung quanh mình mà trẻ còn biết yêu thiên nhiên biết cùng bạn bảo vệ môi trường xung quanh mình.

Biện pháp 3: Dạy trẻ biết quan tâm và chia sẻ thông qua trò chơi tập thể:

Như chúng ta đã biết, hoạt động chủ đạo của trẻ chính là hoạt thộng vui chơi.Trẻ học thông qua chơi, chơi thông qua học.

Ví dụ một số trò chơi:

\* Trò chơi 1: “Hành động yêu thương”

+ Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình cho bạn biết bằng các cử chỉ, hành động đơn giản như cầm tay, nắm tay, khoác vai, ôm bạn.

\* Trò chơi 2: “Tình bạn thân thiết”

\* Trò chơi 3: “ Sinh nhật vui vẻ”

Biện pháp 4: Sưu tầm bài thơ, truyện có nội dung dạy trẻ biết quan tâm giúp đỡ mọi người

VD: Bài thơ: “ Bạn mới”

Giáo dục trẻ: Thông qua bài thơ giáo dục trẻ biết giúp đỡ , quan tâm đến bạn bè xung quanh

VD: Bài thơ: “Yêu mẹ”

Giáo dục trẻ: Biết yêu mẹ của mình và những người thân trong gia đình

Những câu truyện sưu tầm:

VD: Truyện: “Đôi bạn tốt”

Giáo dục trẻ: Thông qua câu chuyện “Đôi bạn tốt”, giáo dục trẻ biết yêu thương, chia sẻ và nhường nhịn bạn

Biện pháp 5: Dạy trẻ biết chia sẻ thông qua ngày hội, ngày lễ:

Ngày 20/10, ngày Tết Trung Thu, Noel, Tết Nguyên Đán, ngày 8/3 và đặc biệt hướng ứng ngày hạnh phúc 20/3. Với mỗi ngày hội tôi cố gắng sử dụng một hình thức tổ chức riêng nhằm lôi cuốn hấp dẫn trẻ tích cực tham gia hoạt động.

Ví dụ: Ngày 8/3- ngày quốc tế phụ nữ

Trước ngày tổ chức lễ hội tôi cùng trẻ trò chuyện về ý nghĩa ngày hội, đưa ra ý định, hình thức tổ chức và thăm dò ý kiến của trẻ về món quà tặng bà và mẹ. Sau đó dạy trẻ làm bưu thiếp tặng bà, tặng mẹ, giúp trẻ ghi lại cảm xúc, lời chúc của trẻ dành cho bà và mẹ.

Biện pháp 6: Phối kết hợp với phụ huynh để dạy trẻ biết quan tâm và yêu thương mọi người xung quanh

- Qua bảng tuyên truyền ở lớp và giờ đón, trả trẻ tôi kết hợp với phụ huynh thường xuyên giáo dục trẻ biết quan tâm và giúp đỡ mọi người xung quanh

- Qua đó sự chăm sóc và giáo dục cho trẻ tôi thấy được sự chú ý của trẻ phát triển một cách rõ rệt.

Muốn trẻ em hình thành được tính quan tâm đến mọi người thân xung quanh trẻ thì nhà trường và phụ huynh phải thống nhất những yêu cầu giáo dục trẻ. Giáo viên thông báo với phụ huynh những biện pháp giáo dục trẻ, yêu cầu phụ huynh theo dõi giúp đỡ và cho biết tình hình thực tiễn ở nhà để cùng phối hợp giáo dục trẻ.

**III. Kết quả khảo sát thực nghiệm:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Trẻ biết quan tâm  (%) | Trẻ chưa biết quan tâm (%) | Trẻ biết yêu thương  (%) | Trẻ chưa biết yêu thương  (%) |
| Đầu năm | 17/30 = 56,6% | 13/30 = 43,3% | 16/30 = 53,3% | 14/30 = 46,4 % |
| Cuối năm | 25/30 = 83,3% | 5/30 = 16,6% | 25/30 = 83,3 % | 5/30 = 16,6% |

Qua kết quả thực nghiệm tôi thấy. Phần lớn các cháu thích đến lớp, biết vâng lời cô, yêu thương giúp đỡ bạn và mọi người xung quanh.

- Trong giờ chơi hiện tượng đánh nhau, tranh giành đồ chơi giảm bớt và không còn nữa. Trẻ chơi đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.

- Không những thế trẻ biết quan tâm, chia sẻ công việc với cô và bạn bè như: Giúp cô, lấy ghế ngồi, lấy đồ những đồ dùng của trẻ khi cô yêu cầu....

**IV. Kết luận**

Qua quá trình thực hiện giáo dục trẻ biết quan tâm và yêu thương mọi người xung quanh chúng ta thấy rằng việc giáo dục trẻ biết yêu thương và chia sẻ là một yếu tổ rất quan trọng và rất cần thiết. Muốn đạt được những thành tích trên, trước hết là nhờ sự phấn đấu của bản thân và sự đoàn kết của chị em đồng nghiệp, nhà trường và phụ huynh đã giúp đỡ để tôi thực hiện chuyên đề một cách dễ dàng hơn.

Bản thân tôi được trao đổi kiến thức và kinh nghiệm dạy trẻ qua các hoạt động học, các hoạt động vui chơi, ngoài ra tôi còn được phụ huynh, đồng nghiệp tin tưởng, yêu quý.

Vừa rồi tôi đã trình bày xong bài thuyết trình của mình, xin cảm ơn các đồng chí đã chú ý lắng nghe.

## 5. Bài thuyết trình biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 24 - 36 tháng thông qua kể chuyện

Kính thưa:

Ban tổ chức!

Thưa Ban giám khảo!

Hôm nay tôi rất vinh dự được tham gia thuyết trình trong hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp Huyện năm học ..., với “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 24 - 36t thông qua kể chuyện trẻ nghe”.

Kính thưa ban giám khảo!

Đối với trẻ nhà trẻ nói chung và trẻ nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi nói riêng, trẻ rất nhạy cảm với ngôn ngữ. Âm điệu, hình tượng của các bài hát , bài thơ, đồng dao, dân ca sớm đi vào tâm hồn tuổi thơ. Lứa tuổi này trẻ đang học nói, Những câu chuyện cổ tích, ngụ ngôn đặc biệt hấp dẫn trẻ. Chính vì vậy việc cho trẻ tiếp xúc sớm với văn học và đặc biệt là hoạt động dạy trẻ kể lại chuyện là con đường phát triển ngôn ngữ cho trẻ tốt nhất, hiệu quả nhất.

Thông qua hoạt động kể chuyện giúp trẻ phát triển ngôn ngữ tư duy, trí nhớ , biết yêu quý cái đẹp, hướng tới cái đẹp. Khi trẻ tập kể chuyện, ngôn ngữ của trẻ phát triển, trẻ phát âm rõ ràng, trẻ biết trình bày ý kiến, suy nghĩ, kể về câu chuyện bằng chính ngôn ngữ của trẻ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong những mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ mầm non. Do vậy là giáo viên dạy trẻ nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi tôi đã nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Đặc biệt là thông qua hoạt động dạy trẻ kể lại chuyện. Từ đó tôi đã đi sâu nghiên cứu và tìm ra một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động dạy trẻ kể chuyện.

**\*Thuận lợi**

**a. Cơ sở vật chất:**

- Nhà trường được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp như: UBND quận, PGD&ĐT quận, Đảng ủy, UBND phường, hội cha mẹ học sinh.

- Cơ sở 1 và cơ sở 2 của nhà trường được đầu tư xây dựng mới nên có đầy đủ các phòng chức năng, lớp học rộng, thoáng, đầy đủ đồ dùng đồ chơi.

- Sân trường rộng, thoáng, xanh, sạch, đẹp.

**b. Giáo viên:**

- Giáo viên trong lớp đều có trình độ, nghiệp vụ sư phạm vững vàng, năng động, sáng tạo, có năng khiếu làm đồ dùng, yêu nghề, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục mầm non.

**c. Học sinh:**

- Lớp tôi đang dạy là lớp nhà trẻ có độ tuổi từ 24-36 tháng với 34 trẻ, 100% các cháu đúng độ tuổi, sức khỏe bình thường, khả năng vận động tương đối đồng đều.

- Trẻ ở lớp với cô cả ngày, nên thuận lợi trong việc giáo dục rèn luyện có tính xuyên suốt.

**d. Cha mẹ học sinh:**

- Cha mẹ học sinh nhiệt tình phối hợp với trường lớp trong các nội dung chăm sóc giáo dục của nhà trường với con em mình.

**\*Khó khăn**

**a. Giáo viên**

- Đây là năm đầu tiên trường có lớp nhà trẻ vì vậy giáo viên gặp nhiều khó khăn.

**b. Trẻ:**

- Ngôn ngữ của trẻ đầu năm còn hạn chế, trẻ chỉ nói được 1 đến 2 từ đơn giản như: Ạ, vâng, bố, mẹ, bà, cô.

- Các trẻ còn nhút nhát, chưa mạnh dạn tự tin

**c. Phụ huynh học sinh:**

- Đa số phụ huynh ở khu vực này là đi chợ buôn bán cả ngày, họ thường ít có thời gian bên con, trò chuyện với con.

- Có một số phụ huynh còn xem nhẹ khả năng nói của con, họ nghĩ để con phát triển tự nhiên, dần dần sẽ tự biết nói.

Các biện pháp đã tiến hành

**1. Giáo viên phải chuẩn bị kỹ các nội dung của hoạt động trước khi dạy:**

Hoạt động kể chuyện là một trong những hoạt động giúp trẻ phát triển ngôn ngữ rất tốt nhưng hoạt động kể chuyện có thành công hay không phần lớn là do giọng kể của giáo viên, mà muốn có giọng kể hay thì trước hết người giáo viên phải thuộc truyện, hiểu nội dung truyện. Chính vì vậy tôi luôn đọc kỹ truyện, luyện giọng kể sao cho ngộ nghĩnh đáng yêu phù hợp với từng nhân vật trong truyện:

VD: Truyện “ Thỏ con không vâng lời” giọng của thỏ mẹ, bác gấu thì ấm hơn, nói chậm và tình cảm.

- Giọng của thỏ con lúc vui thì nhí nhảnh, trong trẻo. Khi làm sai thì nức nở, buồn bã hoặc dùng tay gạt nước mắt.

**2. Tích cực sưu tầm, làm đồ dùng đẹp và sáng tạo phù hợp với nội dung truyện:**

Trẻ nhà trẻ thích màu sắc rực rỡ, đồ vật phát ra tiếng kêu và có âm thanh vui nhộn. Vì vậy để tạo được hứng thú cho trẻ trong hoạt động kể truyện tôi đã không ngừng tìm tòi, làm đồ dùng từ nguyên liệu sẵn có sao cho đẹp mắt, hấp dẫn trẻ nhưng phải đảm bảo an toàn, sử dụng hợp lý. Cô sử dụng đồ dùng thành thạo, tạo tình huống bí mật để thu hút trẻ vào hoạt động một cách thoải mái tự tin và kích thích trẻ nói được nhiều.

Ví dụ: Truyện “Cây táo”: Từ vỏ chai nước ngọt tôi đã cắt và tận dụng phần đáy của hai cái chai ghép vào nhau thành quả táo sau đó phun sơn màu xanh, đỏ theo ý thích rồi trang trí lên cây khi trẻ lên bắt chước hành động của nhân vật trẻ được lên chăm sóc, được cầm, được chơi với chúng, trẻ được nói theo ý hiểu của trẻ qua đó trẻ có thể dễ dàng tưởng tượng ra cây táo thật.

- Khi trẻ được nhìn, cầm trên tay trẻ rất thích thú, trẻ sẽ dễ dàng nói tên và biết đặc điểm của cây táo.

Ngoài tranh truyện do nhà trường cấp phát tôi còn làm rối tay, rối dẹt để dạy trẻ.

Ví dụ: Để làm mô hình ngôi nhà sao cho gần gũi với cảnh nông thôn Việt Nam tôi dùng tre để làm thân nhà và dùng rơm để làm mái nhà đó là những nguyên liệu dễ tìm mà lại còn gần gũi với trẻ. Hay những con rối bằng vải vụn. Trước kia có một số đồng nghiệp cho rằng hoạt động kể chuyện thì không cần có đồ dùng như các tiết học khác mà chỉ làm đồ dùng cho cô nên trẻ hay nhàm chán. Đối với lứa tuổi nhà trẻ các nhân vật trong truyện đều là các con vật gần gũi. Những con vật nhỏ nhắn xinh xắn luôn là những người bạn đáng yêu của trẻ, hiểu được tâm lý này của trẻ nên khi kể truyện tôi đã làm đồ dùng cho trẻ như mũ các nhân vật gà con, vịt con, thỏ con để trẻ được cầm, đội và bắt chước nhân vật trong truyện. Việc làm đồ dùng phục vụ cho các hoạt động kể truyện đó là yếu tố góp phần quyết định chất lượng và khả năng sáng tạo của trẻ trong giờ học, khi trẻ có hứng thú với các hoạt động trẻ sẽ mạnh dạn nói lên suy nghĩ của mình, điều đó giúp trẻ phát triển ngôn ngữ trong các hoạt động.

**3. Đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động học:**

Các nhân vật trong truyện thì luôn vận động và thay đổi vị trí nhưng nếu ta chỉ dạy bằng tranh thì trẻ khó có thể tưởng tượng và hiểu được những hành động của nhân vật. Vì vậy tôi kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin vào làm và tìm tòi các hiệu ứng hình ảnh, slides để tạo hứng thú, kích thích trẻ tập nói để phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Thường xuyên truy cập vào các trang web như: Giáo dục mầm non.vn, giáo án điện tử. com, youtube. Com, suối nguồn yêu thương.net, học viện IQ để tìm các tài liệu, video có nội dung phù hợp với nội dung bài dạy sau đó sử dụng máy tính, tivi vào dạy trẻ.

**4. Lựa chọn câu hỏi đàm thoại và nội dung tích hợp:**

Trẻ ở lứa tuổi này nhiều khi hay hỏi và trả lời trống không hoặc nói những câu không có nghĩa. Vì vậy bản thân tôi thường xuyên nhắc nhở trẻ hoặc nói mẫu cho trẻ nghe, động viên khuyến khích trẻ nhắc lại, luôn tạo điều kiện đáp ứng mọi câu hỏi của trẻ một cách ngắn gọn, dễ hiểu. Hệ thống câu hỏi phải phù hợp với độ tuổi, kích thích trẻ nhận biết, phân biệt được sự vật, hiện tượng tình huống mà trẻ đang trực tiếp tri giác.

Cho trẻ kể cùng cô: Cô là người dẫn truyện, trẻ kể tiếp cùng cô. Sau khi xác định được câu hỏi đàm thoại. Tôi suy nghĩ để tích hợp các nội dung khác vào giờ kể chuyện sao cho hợp lý, logic phù hợp với giờ học.

Ví dụ: Để gây hứng thú vào bài trong các câu chuyện tôi có thể tích hợp thêm:

+ Trò chơi vận động

+ Âm nhạc: Khi kết thúc hoạt động tôi thường cho trẻ hát, vận động theo nhạc.

+ Tập nói: Trong giờ kể truyện tôi luôn chú ý cho trẻ đọc và phát triển từ, chú ý sửa sai cho trẻ khi trẻ đọc chưa đúng, tôi cho trẻ bắt chước, nhắc lại lời nói của nhân vật hoặc từ láy nhiều lần.

Cô giải thích nghĩa của từ khó kết hợp động tác minh họa giúp cho trẻ hiểu, trẻ nói và làm theo cô.

**5. Thay đổi hình thức tổ chức phù hợp, sáng tạo:**

Thông thường các giáo viên tổ chức các hoạt động kể chuyện trong lớp và cho trẻ ngồi hình chữ U từ đầu đến cuối vì cho rằng trẻ nhà trẻ còn nhỏ không cần thay đổi chỗ ngồi và địa điểm. Chính vì vậy đã khiến trẻ cảm thấy khó chịu, nàm chán thậm chí nằm bò ra sàn nhà dẫn đến tình trạng trẻ không chú ý, không nhớ được tên truyện và không trả lời được các câu hỏi của cô nên mở rộng vốn từ cho trẻ còn ít. Vì vậy đòi hỏi người giáo viên phải thay đổi hình thức tổ chức linh hoạt.

Ví dụ: Với câu chuyện “ Sẻ con” tôi cho trẻ ra vườn cổ tích và đứng xung quanh các nhân vật để nghe cô kể chuyện để được nhìn, vuốt ve và gọi tên các nhân vật mà mình yêu thích.

Hoặc xây dựng khung cảnh truyện ngay trong lớp học. Cô giáo là người dẫn truyện còn trẻ đóng vai, bắt chước các nhân vật trong truyện và kể cùng cô. Trẻ khi được bắt chước các nhân vật sẽ rất thích thú và chú ý vào mọi hoạt động qua đó giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, mở rộng vốn từ và sự hiểu biết của mình về các hiện tượng xung quanh. Trẻ biết nói đủ câu và trả lời cô rõ ràng mạch lạc.

**6. Chú ý đến trẻ cá biệt và chậm phát triển:**

Bên cạnh việc thay đổi hình thức tổ chức thì vấn đề cô giáo phải nắm rõ đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi và quan trọng hơn là phải nắm rõ đặc điểm riêng của từng trẻ nhằm tìm ra các biện pháp bồi dưỡng cho trẻ theo sự phân nhóm và sắp xếp chỗ ngồi hợp lý:

+ Trẻ nhút nhát ngồi cạnh trẻ mạnh dạn, tự tin và nhanh nhẹn.

+ Trẻ khá ngồi cạnh trẻ trung bình.

+ Trẻ hiếu động, cá biệt, hay nói chuyện ngồi cạnh trẻ ngoan, trẻ hay khóc ngồi cạnh cô giáo, để dễ quan sát và tiện cho việc điều hành trẻ tốt hơn. Việc phân nhóm này rất có hiệu quả trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Tôi lấy ví dụ thực tế đã trải qua: Theo sự sắp xếp chỗ ngồi trên, khi tôi mời một cháu khá trả lời câu hỏi thì cháu trung bình ngồi cạnh bên bạn có thể nghe được câu trả lời của bạn và khi được cô mời lên trả lời lại thì cháu sẽ trả lời được và với sự động viên khen thưởng của cô sẽ tạo cho trẻ hứng thú học và trẻ đó sẽ dần dần tiến bộ lên làm cho nề nếp học tập của trẻ ngày càng ổn định.

Kính thưa Ban tổ chức, ban giám khảo!

Tôi vừa trình bày xong bài thuyết trình: “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 24 - 36t thông qua kể chuyện trẻ nghe”.

Cuối cùng xin kính chúc Ban tổ chức, ban giám khảo luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Hội thi thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

## 6. Bài thuyết trình lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội cho trẻ 3-4 tuổi

Kính thưa ban giám khảo:

Như Bác Hồ đã từng nói:

“ Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn, biết ngủ, biết học hành là ngoan”

Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội cho trẻ mầm non là một trong những nội dung giáo dục quan trọng trong chương trình chăm sóc- giáo dục trẻ mầm non, nhằm đào tạo thế hệ trẻ Việt Nam phát triển trí tuệ, về thể chất,

Vì vậy, trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ, nội dung giáo dục rèn luyện những thói quen vệ sinh- hành vi văn minh cho trẻ là một việc rất quan trọng.

Thưa các đồng chí:

Để giúp trẻ 3 - 4, phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội tôi đã lựa chọn những biện pháp sau:

**\* Biện pháp 1: Rèn luyện những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh.**

Để trẻ có được thói quen vệ sinh hình thành kĩ xảo cho trẻ cần giáo dục trẻ qua 3 giai đoạn sau:

+ Giai đoạn 1: Trẻ hiểu cách làm. Trẻ hiểu mỗi hành động cần làm những thao tác gì? Các thao tác đó diễn ra theo trình tự như thế nào? Cách tiến hành mỗi thao tác cụ thể.

+ Giai đoạn 2: Hình thành kĩ năng. Trẻ cần biết vận dụng các kiến thức đã biết để tiến hành một hành động cụ thể nào đó. Việc tiến hành các hành động ở giai đoạn này đòi hỏi sự tập trung, chú ý.

+ Giai đoạn 3: Hình thành kĩ xảo. Trẻ cần biết biến các hành động có ý chí thành hành động tự động hóa bằng cách luyện tập nhiều lần.

Để có các kĩ năng vệ sinh trở thành thói quen cho trẻ cần đảm bảo các điều kiện như: trẻ phải được thực hiện các hoạt động vệ sinh trong cuộc sống hàng ngày, cần giáo dục trẻ các thói quen sau:

Ví dụ

+ Thói quen rửa mặt: Trẻ cần nắm được tại sao cần rửa mặt (rửa mặt để khuôn mặt xinh xắn, để mọi người yêu mến, ko bị bệnh tật…),

+ Thói quen rửa tay: Trẻ cần biết tại sao phải rửa tay, khi nào cần rửa tay (trước- sau khi ăn, khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh…). Cách rửa tay theo 6 bước.

+ Thói quen súc miệng, đánh răng: Trẻ cần biết tại sao phải đánh răng (cho răng thơm tho, sạch sẽ, ngọi người yêu mến, tránh bị sâu răng…), lúc nào cần đánh răng, súc miệng

+ Thói quen chải tóc: Trẻ cần biết tại sao phải chải tóc, lúc nào nên chải tóc (sau khi ngủ dậy, trước khi ra ngoài đường, khi tóc rối bù…). Chái tóc có sự giúp đỡ của người lớn( trẻ bé).

+ Thói quen mặc quần áo sạch sẽ: Trẻ cần biết tại sao mặc quần áo sạch sẽ (để mọi người yêu mến, giữ quần áo sạch đẹp…) Trẻ cấn biết lúc nào nên mặc thêm và lúc nào nên cới bớt quần áo:

\* Thói quen ăn uống có văn hóa, vệ sinh: Việc ăn uống không những đáp ứng nhu cầu ăn uống của cơ thể mà còn thể hiên hành vi văn minh trên bàn ăn thể hiện sự tôn trọng với mọi người xung quanh

\* Thói quen hoạt động có văn hóa: thể hiện hành vi của trẻ tham gia vào các hoạt động như học tập, vui chơi, các sinh hoạt khác. Trẻ biết giữ gìn ngăn nắp đồ dùng, biết thực hiện các hoạt động.

\* Thói quen giao tiếp có văn hóa: Trẻ phải nắm được một số quy định về giao tiếp của trẻ với bạn và người lớn, biết sử dụng ngôn ngữ, hành vi giao tiếp,biết chào hỏi mọi người, biết cảm ơn- xin lỗi…

**\* Biện pháp 2: Cô giáo cần nắm được các trình tự để hình thành một thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ.**

- Ở lứa tuổi này trẻ tuy còn nhỏ nhưng cũng có khả năng tiếp thu được những kiến thức thông thường. Vì vậy, cô cần phải hướng dẫn cho trẻ biết những điều cần thiết của từng yêu cầu vệ sinh và những tác hại của việc không thực hiện đúng yêu cầu đó, lời hướng dẫn của cô phải đơn giản, rõ ràng, chính xác, dể hiểu.

VD: Thao tác rửa tay một trẻ thực hiện các trẻ khác làm theo – cô đọc lời hướng dẫn.

- Tổ chức và nhắc nhở trẻ cần phải thực hiện thường xuyên. Muốn hình thành một thói quen vệ sinh ngoài việc làm cho trẻ hiểu được ý nghĩa có kỹ năng cần phải làm cho trẻ được thực hành thường xuyên.

**\* Biện pháp 3: Phương pháp hình thức giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ.**

Cô giáo cần nắm vững một số biện pháp rèn luyện thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ. Việc giáo dục thói quen và hành vi văn minh cho trẻ có thể tiến hành qua các bước sau:

Bước 1: Cho trẻ định hướng vào “mẫu” cần giáo dục trẻ. Đó là mẫu hành động của người lớn.

Bước 2: Tổ chức cho trẻ luyện tập, tạo điều kiện cho trẻ tập theo “mẫu” đã được định hướng.

Bước 3: Đưa nội dung giáo dục thành yêu cầu của nếp sống hàng ngày.

VD: Trò chuyện với trẻ về tắm gội

Mục đích: Trẻ hiểu được lợi ích về việc tắm gội sạch sẽ. Hình thành ở trẻ thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ.

**\* Biện pháp 4: Phối kết hợp với phụ huynh để giúp trẻ hình thành những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 3-4 tuổi.**

Trường mầm non là nơi cha mẹ trẻ tin tưởng và gửi gắm tất cả vào cô giáo, việc hình thành cho trẻ những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ là vấn đề không thể thiếu trong hoạt động học tập của trẻ và cha mẹ cũng nhận thức thấy rõ tầm quan trọng của việc này. Hiểu được mối quan tâm của phụ huynh học sinh trong việc chăm sóc giáo dục và phát triển toàn diện cho trẻ, nhận thức rõ trách nhiệm của người giáo viên mầm non, tôi suy nghĩ và tìm cách vận dụng với thực tế tại lớp của mình.

Trong các buổi họp phụ huynh học sinh đầu- giữa- cuối năm học tôi tuyên truyền với các bậc phụ huynh về tầm quan trọng và sự cần thiết của việc hình thành cho trẻ những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ. Trao đổi thường xuyên với gia đình trong giờ đón và trả trả trẻ. Xây dựng nội dung, cách thức tuyên truyền với các bậc phụ huynh về triển khai thực hiện chuyên đề phù hợp, làm chuyển biến nhận thức của phụ huynh trong việc hình thành cho trẻ những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ.

Thưa các đồng chí: Vừa rồi tôi đã trình bày xong bài thuyết trình của mình, xin cảm ơn các đồng chí đã chú ý lắng nghe.

Xin trân trọng cảm ơn!

Mời các bạn tham khảo thêm các thông tin hữu ích khác trên chuyên mục [Tài liệu](https://hoatieu.vn/tai-lieu) của [HoaTieu.vn](https://hoatieu.vn/).